

R

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I
MÔN NGỮ VĂN, LỚP 6**

T T	Kĩ năng	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổn g % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNK Q	T L	TNK Q	T L	TNK Q	TL	TNK Q	T L	
1	Đọc hiểu	Truyện dân gian (truyền thuyết, cổ tích)..	3	0	5	0	0	2	0		60
2	Viết	Kể lại một trải nghiệm của bản thân.	0	1*	0	1*	0	1*	0	1*	40
Tổng			15	5	25	15	0	30	0	10	100
Tỉ lệ %			20		40%		30%		10%		
Tỉ lệ chung			60%				40%				

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I
MÔN: NGỮ VĂN LỚP 6 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/Đơn	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức
----	-------------------	-----------------	-----------------	-------------------------------------

		vị kiến thức		Nhận biết	Thôn g hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Đọc hiểu	Truyện dân gian (truyền thuyết, cổ tích)..	Nhận biết: - Nhận biết được những dấu hiệu đặc trưng của thể loại truyện cổ tích; chi tiết tiêu biểu, nhân vật, đề tài, cốt truyện, lời người kể chuyện và lời nhân vật. - Nhận biết được người kể chuyện và ngôi kể, phương thức biểu đạt Thông hiểu: - Phân tích được đặc điểm nhân vật thể hiện qua ngoại hình, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ của nhân vật. -Xác định từ loại trong văn bản - Nêu được chủ đề của văn bản. Vận dụng: - Nhận xét, đánh giá được ý nghĩa, giá trị tư tưởng của văn bản. - Rút ra được bài học từ văn bản.	3 TN	5TN	2TL	
2	Viết	Kể lại một trải nghiệm của bản thân.	Nhận biết: Thông hiểu: Vận dụng: Vận dụng cao: Viết được bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân; dùng người kể chuyện ngôi thứ nhất chia sẻ trải nghiệm và thể hiện cảm xúc trước sự việc được kể.				1TL*
Tổng				3 TN	5TN	2 TL	1 TL
Tỉ lệ %				20	40	30	10
Tỉ lệ chung				60		40	

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I

Môn Ngữ văn lớp 6

Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề

I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)

Đọc văn bản sau:

Sự tích bông hoa cúc

Ngày xưa, đã lâu lắm rồi, không ai còn nhớ rõ là tự bao giờ. Ở một vùng nọ có hai mẹ con rất nghèo sống với nhau. Người mẹ đau yếu luôn. Mắt bà mờ dần đi, còn tai thì ù không nghe rõ. Con gái bà còn rất nhỏ. Bệnh tình của người mẹ ngày một nặng thêm. Bà không ăn, không ngủ được. Em bé thương mẹ lắm. Em luôn luôn ở bên mẹ, nhưng cũng không thể làm cho mẹ khỏi bệnh được. Người ta bảo em rằng: ở một nơi kia, có ông thầy lang giỏi, nên em quyết tâm đi tìm thầy chữa bệnh cho mẹ. Em đi suốt cả ngày đêm. Rồi một hôm em đến một ngôi chùa. Em vừa đói vừa mệt, nằm vật ra trước cổng chùa. Tấm lòng hiếu thảo của em động đến Trời Phật, nên một ông thầy chùa đi ra ngoài về, gặp thấy em, ông đưa vào chùa, và cho em ăn uống, nghe đầu đuôi câu chuyện. Thấy em hiếu thảo, ông đưa cho em một bông hoa Cúc, và dặn cách làm thuốc cho mẹ uống. Ông Sư còn cho em biết là bông Cúc có bao nhiêu cánh thì mẹ em sẽ sống thêm được bấy nhiêu năm. Em bé cảm ơn rồi rít, rồi mừng rỡ, em chào từ giã nhà sư ra về. Vì mong cho mẹ sống thật lâu, em ngồi xuống bên đường, lấy tay xé các cánh hoa cúc ra thành nhiều cánh nhỏ. Từ đó hoa Cúc có vô số cánh nhỏ li ti. Bà mẹ đã được chữa lành bệnh và sống rất lâu với người con gái hiếu thảo của mình. Ngày nay hoa Cúc là một trong những vị thuốc nam được dùng nhiều trong các đơn thuốc, có tên là Liêu Chi.

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. Truyện Sự tích bông hoa cúc thuộc thể loại nào?

- A. Truyện cổ tích
- B. Truyện đồng thoại
- C. Truyền thuyết
- D. Thần thoại.

Câu 2. Văn bản trên sử dụng ngôi kể thứ mấy?

- A. Thứ nhất.
- B. Thứ hai.
- C. Thứ ba.
- D. Không có ngôi kể

Câu 3. Phương thức biểu đạt chính của văn bản là gì?

- A. Miêu tả.
- B. Biểu cảm
- C. Tự sự
- D. Nghị luận

Câu 4: Nhân vật chính trong văn bản trên là ai?

- A. Em bé
- B. Người mẹ
- C. Ông sư
- D. Bông hoa

Câu 5: Em bé đã làm gì để mẹ khỏi bệnh?

- A. Lập tức đun thuốc chữa bệnh cho mẹ
- B. Em bé đi tìm thuốc cho mẹ,
- C. Em bé nhờ thầy lang chữa bệnh cho mẹ
- D. Em được ông sư cho bông hoa cúc về cứu mẹ

Câu 6. Vì sao em bé xé các cánh hoa cúc ra vô số cánh nhỏ li ti?

- A. Vì muốn mẹ hết bệnh và sống thật lâu.
- B. Vì thích xé những cánh hoa.
- C. Vì mong cho mẹ sống thật lâu.
- D. Vì không thích bông hoa cúc.

Câu 7. Từ « Liêu Chi » trong văn bản là từ loại gì?

- A. Danh từ
- B. Động từ
- C. Tính từ
- D. Đại từ

Câu 8: Hãy chọn một nhan đề phù hợp cho nội dung văn bản trên.

- A. Câu chuyện về cây thuốc nam
- B. Một người con hiếu thảo
- C. Ông nhà sư tốt bụng
- D. Phép màu của lòng tốt

Câu 9 : Ý nghĩa của của văn bản trên muốn gửi gắm đến người đọc là gì ?

Câu 10? Bản thân em phải làm gì khi được đọc văn bản *Sự tích bông hoa cúc* ?

II. VIẾT (4.0 điểm)

Kể lại một truyện cổ tích mà em thích.

----- Hết -----

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I

Môn: Ngữ văn lớp 6

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0
	1	A	0,5
	2	C	0,5
	3	C	0,5
	4	A	0,5
	5	D	0,5
	6	A	0,5
	7	A	0,5
	8	B	0,5
	9	Phải có lòng hiếu thảo với cha mẹ giống như em bé trong câu chuyện	1,0
	10	-Hiếu thảo với cha mẹ, -Quan tâm chăm sóc cha mẹ khi đau ốm	1,0
II		VIẾT	4,0
		<i>Hình thức:</i> - Thể loại : Tự sự - Ngôi kể: Thứ 1. - Bố cục đầy đủ, mạch lạc. - Diễn đạt rõ ràng, biết hình thành các đoạn văn hợp lí. Không mắc lỗi về câu. - Rất ít lỗi chính tả. Ngôn ngữ trong sáng, có cảm xúc.	0,25
		- <i>Xác định đúng yêu cầu của đề.</i> Kể lại một truyện cổ tích mà em thích.	0,25
		a.Mở bài: - Giới thiệu câu chuyện . HS có thể triển khai cốt truyện theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu chung của văn tự sự.	
		b. Thân bài : Kể lại diễn biến câu chuyện từ mở đầu đến kết thúc theo cốt truyện đã đọc/ nghe. - Đảm bảo đầy đủ các nhân vật và sự việc chính. - Đảm bảo thứ tự trước sau của sự việc.	2.5
		c. Kết bài : Kết thúc câu chuyện và nêu cảm nghĩ	
		d. Chính tả, ngữ pháp	0,5

		Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	
		<i>e. Sáng tạo:</i> Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo.	0,5